

Bản án số: 38 /2020/HSST
Ngày 28/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hoàng Liên

2. Bà Nguyễn Thị Minh Trâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Đoàn Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2020/HSST ngày 15 tháng 04 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2020/QĐXXST-HS, ngày 14/05/2020 đối với bị cáo:

TRƯƠNG NGỌC M, Sinh năm 1994, tại Bình Phước.

Hộ khẩu thường trú: Ấp 6, xã L.T, huyện L. N, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; con ông Trương Ngọc T(Đã chết), và bà Mai Thị L, sinh năm 1974; Anh, chị em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1991 nhỏ nhất sinh năm 1995. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ Diệp Thị Thanh M, sinh năm 1996; có 01 người con, sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Trương Ngọc M bị tạm giữ từ ngày 11/12/2019, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại:**

Chị Phạm Thị Bé V, sinh năm 1990(Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P. C1, xã P. H, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

*** Người làm chứng:**

Chị Nguyễn Thị Kim P; sinh năm 1988(Vắng mặt).

Địa chỉ: thôn Đ, xã L.H, huyện T. B, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 11/12/2019, Trương Ngọc M điều khiển xe mô tô, hiệu Yamaha Nouvo, màu bạc trắng đen, biển số: 59U1 - 228.67 chạy trên đường Trường Chinh theo hướng Phan Rang đi Ninh Hải. Khi đến gần tiệm sắt N.T thuộc khu phố 11, phường V. H, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm thì M nhìn thấy chị Phạm Thị Bé V (*Sinh năm: 1990, trú tại: thôn P. C 1, xã P, huyện Ninh Hải*) đang ngồi trên xe mô tô hiệu Yamaha Nozza, biển số: 85C1-100.04, dừng phía bên kia lề đường có cầm điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu đen, loại 32GB, ốp lưng màu hồng nên M nảy sinh ý định cướp giật điện thoại của chị V. M liền điều khiển xe mô tô băng ngang qua đường áp sát vào bên trái chị V, dùng tay trái giật lấy điện thoại của chị V rồi tăng ga bỏ chạy về nhà vợ ở thôn Ấ Đ, xã L. H, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận. Tại đây, M đem điện thoại trên đến tiệm điện thoại V. B đưa cho chị Nguyễn Thị Kim P (*Sinh năm: 1988, trú tại: thôn Ấ Đ, xã L. H, huyện Thuận Bắc*) thuê mở khóa nhưng chị P không nhận, M đem điện thoại về nhà cất giấu.

Sau khi sự việc xảy ra, Chị Phạm Thị Bé V đến Công an Phường Văn Hải trình báo. Cơ quan điều tra đã triệu tập Trương Ngọc M đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Trương Ngọc M đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại Biên bản định giá tài sản số: 140 ngày 17/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm xác định: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu đen, loại 32GB, trị giá: 3.800.000đ (Ba triệu tám trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Bản Cáo trạng số: 41/CT-VKS-PRTC, ngày 15 tháng 04 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố Trương Ngọc M về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, Khoản 2, Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trương Ngọc M và đề nghị Hội đồng xét xử cụ thể như sau:

Áp dụng: Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; điểm d, khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Trương Ngọc M từ 30 (Ba mươi) đến 36 (Ba sáu) tháng tù.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo Trương Ngọc M nói lời sau cùng: Bị cáo nhất thời phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác thu thập tại hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để xác định các bị cáo Trương Ngọc M đã thực hiện hành vi cụ thể như sau: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 11/12/2019, tại đường Trường Chinh thuộc khu phố 11, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Trương Ngọc M đã dùng thủ đoạn nguy hiểm để thực hiện hành vi cướp giật 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu đen, loại 32GB, trị giá: 3.800.000đ (Ba triệu tám trăm nghìn đồng) của chị Phạm Thị Bé V. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan rang – Tháp Chàm truy tố bị cáo Trương Ngọc M về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo Trương Ngọc M đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi nghị án lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần mức án cho bị cáo vì: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; người bị hại chị Phạm Thị Bé V có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để chuyển khung hình phạt liền kề nhẹ hơn cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Cơ quan điều tra đã tạm giữ và trao trả lại cho chủ sở hữu là chị Phạm Thị Bé V 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu đen, loại 32GB; 01 ốp lưng màu hồng, chị Phạm Thị Bé V đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự.

- Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo, màu bạc trắng đen, biển số: 59U1-228.67, là phương tiện Trương Ngọc M sử dụng vào việc phạm tội. Hiện Cơ quan điều tra chưa xác định được chủ sở hữu xe nên đề nghị tiếp tục tạm giữ, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Phạm Thị Bé V đã nhận lại toàn bộ tài sản bị cướp giật và không yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo Trương Ngọc M, xác định tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm về xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, mức án mà Viện kiểm sát đề nghị xử lý đối với bị cáo Trương Ngọc M là có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo M được hưởng mức án nhẹ hơn.

[9] Về Án phí: Bị cáo Trương Ngọc M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm d, khoản 2 điều 171; Điều 47; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

** Tuyên bố:* bị cáo Trương Ngọc M phạm tội “ Cướp giật tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo bị cáo Trương Ngọc M 24(*Hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 11/12/2019.

** Về biện pháp tư pháp:*

Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tiếp tục tạm giữ xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo, màu bạc trắng đen, biển số: 59U1 - 228.67, để điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

** Về Án phí:*

Áp dụng : Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trương Ngọc M phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/5/2020); vắng mặt người bị hại, quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Hồng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hoàng Liên Nguyễn Thị Hồng Lam

Trịnh Thị Hồng

